

SỰ HÌNH THÀNH LIÊN MINH CHÂU ÂU NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐỊA CHÍNH TRỊ

TSKH. Lương Văn Kế

Trần thị Thuý Nguyên

Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn

1. Dẫn nhập

Sự hình thành các tổ chức khu vực, cho dù là chủ nghĩa khu vực truyền thống hay chủ nghĩa khu vực mới, đều có thể và cần xem xét dưới nhiều góc độ khác nhau. Có những tổ chức khu vực chẳng hạn như ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á) vốn hình thành do các động cơ địa chính trị rõ rệt; nhưng cũng có tổ chức khu vực ra đời khởi đầu bằng liên kết kinh tế như EU (Liên minh Châu Âu); cũng có tổ chức khu vực hình thành và phát triển chi thuận tụy bởi động cơ an ninh quân sự như NATO (Tổ chức hiệp ước Phòng thủ Bắc Đại Tây Dương) hay Tổ chức hiệp ước Warsaw do Liên Xô đứng đầu.

Khi nghiên cứu về động cơ chung và các đặc trưng của chủ nghĩa khu vực nói chung và chủ nghĩa khu vực mới nói riêng, các học giả thường mâu thuẫn ở hai vấn đề khoa học nổi bật. Trước hết, đâu là sự cân bằng giữa các nhân tố bên trong và bên ngoài của hội nhập khu vực? Thứ hai, chủ nghĩa khu vực tương tác thế nào với toàn cầu hóa? Theo học giả *M. Teló*, trong hội nhập khu vực kiểu mới, các nhân tố bên trong đóng vai trò quan trọng: (1) Nguyên vọng của các

quốc gia dân tộc, trong đó chủ yếu của các nhà lãnh đạo khu vực là nhằm *khôi phục, bảo vệ chủ quyền quốc gia của mình và khả năng đối trọng quốc tế*, hoặc mong muốn của các quốc gia nhỏ *đề cân bằng với quyền lãnh đạo khu vực* trong một khuôn khổ ràng buộc chung; (2) Phục vụ lợi ích riêng của các ngành công nghiệp xuất khẩu đang tiến hành vận động hành lang và tạo mạng lưới trên cơ sở khu vực; (3) Tăng cường độ phù hoạt động bên trong thông qua những hiệp định hợp tác khu vực và nhánh biên tương đối; (4) Mong muốn của các nước đang phát triển để đối phó với cạnh tranh toàn cầu.¹

Như vậy có thể thấy động lực đầu tiên của hội nhập khu vực sau Chiến tranh thế giới thứ Hai (CTTG II) chính là yếu tố địa chính trị. Khi nhìn từ góc độ địa chính trị, tức là từ mối tương tác giữa chính trị và không gian, người ta thấy quá trình hình thành và liên kết ngày càng sâu sắc của EU gắn liền với những biến động về hình thái đường biên giới lãnh thổ và nguồn tài nguyên bên trong châu Âu. Cũng từ đó, sự

¹ Mario Teló (ed.), *Liên minh Châu Âu và Chủ nghĩa khu vực mới (The EU and New Regionalism)* Biên dịch: Lương Văn Kế/ Lê Thu Trang. Trường ĐHKHX&NV, 2010. Tr.7.

biên giới lãnh thổ, tái nguyên, đường biên giới của EU và kéo theo là biến đổi tổng hợp sức mạnh của EU đã tác động to lớn đến cục diện chính trị toàn cầu. Đề sáng tỏ tính chất đa chính trị của EU đòi hỏi dựa trên dữ liệu lịch sử, tức là kiểm tra sự phát triển địa chính trị theo thời gian chứ không phải chỉ nhìn vào một bản đồ tại một thời điểm và mô tả một khoảng thời gian duy nhất. Hiểu biết về lịch sử hội nhập EU từ góc nhìn địa chính trị cũng giúp giải quyết các câu hỏi mang trong cuộc tranh cãi về định nghĩa châu Âu.²

Vì quá trình hình thành và phát triển của EU là hết sức rộng lớn và phức tạp nên khó có thể phân tích được thấu đáo trong phạm vi một bài viết. Do đó bài viết này chỉ tập trung vào các điểm chính sau đây:

- Đặc điểm địa lý khu vực EU dưới góc nhìn địa chính trị;

- Đặc điểm địa chính trị của việc hình thành EU;

- Hiệu ứng địa chính trị của việc thay đổi đường biên giới của EU.

Các vấn đề lớn khác như: Đặc điểm địa chính trị của các quá trình mở rộng EU, tác động địa chính trị của việc mở rộng EU sẽ được các tác giả phân tích trong các bài viết tiếp theo.

II. Đặc điểm địa lý của khu vực EU và châu Âu dưới góc nhìn địa chính trị

Trong khoa học địa lý, ban đầu khái niệm “khu vực” (Area/Region) chỉ bao hàm

các yếu tố tự nhiên như địa hình, sông ngòi, khí hậu, động thực vật; sau này khái niệm “khu vực” được bổ sung thêm các đặc điểm xã hội - nhân văn theo cảm quan về *bản sắc khu vực* của các chủ thể tiếp cận. Cho nên, khái niệm “khu vực” mang tính tương đối cả về không gian và thời gian. Trong khoa nghiên cứu về các khu vực (khu vực học/Area Studies), khái niệm này bao hàm nhiều cấp độ không gian khác nhau, trong đó hai cấp độ cơ bản của khu vực là cấp *quốc gia* và cấp *khu vực liên quốc gia (Transnational Region)*.³ EU là một khu vực liên quốc gia như vậy. Nhưng EU chỉ là một phần phía tây của châu Âu theo đường kinh tuyến, và châu Âu đến lượt nó lại cũng chỉ là một phần của đại lục địa Á-Âu. Do vậy khi xem xét địa lý châu Âu không thể không đặt nó trước hết trong toàn cảnh châu Âu nói chung.

Châu Âu có những đặc điểm địa lý rất đặc biệt so với các châu lục khác: Sự khác biệt về hệ sinh thái so với châu Á, tách châu Âu khỏi châu Á nhờ dải Ural; Sự phân bố đều đặn của các biển bên trong (Địa Trung Hải, Baltic, Biển Bắc, Biển Đen, Caspian) và bên ngoài (Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương) cùng với hệ thống sông ngòi thuận lợi cho giao thông; Các đồng bằng và thảo nguyên mênh mông ở Trung - và Đông Âu; Khí hậu ôn hòa với lượng mưa cao; Nguồn khoáng sản khổng lồ và phong phú thuận lợi cho công nghiệp v.v... Nói riêng về điều kiện

³ Tham khảo: Lương Văn Kế: *Nhập môn khu vực học*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội 2011 tr 12-15.

² <http://fas.org/sgp/crs/row/RS21344.pdf>

cho phát triển nông nghiệp thì châu Âu không cần những hệ thống thủy lợi khổng lồ (kênh đào, đê đập) tốn kém và những tổ chức chính trị nặng nề để duy trì nó - một kiểu tổ chức mà theo học giả Mỹ William A. Hay "đã tạo nên chế độ chuyên quyền chuyên chế như ở các quốc gia phương Đông như Trung Quốc, Ấn Độ, Lưỡng Hà, Ai Cập và Trung Mỹ"⁴

Sự kết hợp và phân cắt khá đều đặn và hợp lý của những yếu tố địa lý này tạo cho châu lục điều kiện phát triển và liên kết mạnh mẽ cả về kinh tế, giao thông, văn hóa và chính trị. Có thể nói, địa hình châu Âu thực sự có tác dụng cả hai mặt *công* và *thụ*: dễ dàng tiến chiếm các khu vực khác trên thế giới, thuận lợi cho xây dựng phát triển bên trong và phòng thủ đối với bên ngoài.

Tuy nhiên, địa hình châu Âu trên bản đồ cho thấy sự phân biệt thành hai khu vực rõ rệt là khu vực châu Âu bên trong lục địa (nội Âu) và khu vực ngoài rìa tiếp giáp đại dương (ngoại Âu). Trong đó khu vực rìa châu Âu tương ứng với *không gian vành đai* (Rimland) mà nhà địa chính trị Anh nổi tiếng H. Mackinder nửa đầu thế kỷ XX đã nêu ra năm 1904. Đặc điểm nổi bật của không gian hải - lục là nó đã tạo ra những quốc gia giàu mạnh nhất của châu Âu như Pháp, Hà Lan, Tây Đức và Italia. Thêm vào đó quần đảo Anh quốc ở ngoại vi cũng đã nhiều thế kỷ là một thế lực toàn cầu và châu lục. Các nhà

nghiên cứu địa chính trị nhận thấy tình trạng căng thẳng khác nhau giữa các khu vực vành đai này đã định hình nên lịch sử châu Âu và những nhân tố chủ chốt trong địa chính trị của châu Âu ngày nay.

Dựa trên các yếu tố địa lý thuận lợi nói bật ấy, châu Âu đã nhanh chóng trở thành trung tâm địa - chiến lược, đồng thời cũng là trung tâm của xung đột và bất ổn của thế giới. Không phải ngẫu nhiên mà trong lịch sử văn minh nhân loại đã xuất hiện khái niệm *Châu Âu trung tâm luận* (Chủ nghĩa lấy châu Âu làm trung tâm: *Eurocentricism*).

H. Mackinder trong khi đề xướng thuyết cường quốc lục địa thế chỗ cho cường quốc đại dương đã phát biểu: "*Ai chế ngự được Đông Âu sẽ khống chế được miền đất trái tim (Pivot Area); Ai chế ngự được miền đất trái tim sẽ khống chế được hòn đảo thế giới (tức lục địa Á-Âu); Ai chế ngự được hòn đảo thế giới thì sẽ khống chế được cả thế giới*".⁵

Giới thông trị các quốc gia ở châu Âu trong lịch sử đã nhận thức rất rõ ràng đặc điểm địa chính trị đó của châu Âu. Bị chi phối bởi chủ nghĩa quốc gia hẹp hòi, nội bộ châu Âu luôn bùng nổ những mâu thuẫn và tạo nguy cơ cho các cuộc chiến tranh thôn tính lãnh thổ của nhau và mở rộng quy mô xung đột ra toàn thế giới. Khi đó châu Âu luôn luôn cần đến sự can thiệp của các cường quốc ở ngoại vi như Hoa Kỳ, Anh, Nga (đế chế Âu-Á).

⁴ William Anthony Hay là chuyên gia tại Viện Nghiên cứu Chính sách đối ngoại của Mỹ (FPRI: Foreign Policy Research Institute), Xem: <http://fas.org/sgp/crs/row/RS21344.pdf>

⁵ <http://etd.lib.metu.edu.tr/upload/12612289/index.pdf>

III. Đặc điểm địa chính trị của việc hội nhập bên trong EU

Hiện nay EU đã tập hợp 27 nước châu Âu. Lãnh thổ của EU là tập hợp lãnh thổ của tất cả các quốc gia thành viên nhưng cũng có những ngoại lệ. Chẳng hạn như quần đảo Faroe thuộc Đan Mạch là một bộ phận lãnh thổ của châu Âu nhưng không nằm trong lãnh thổ của EU hay đảo Síp và một vài vùng lãnh thổ khác nằm ngoài châu Âu và cũng không thuộc lãnh thổ của EU như trường hợp của Iceland, Greenland hay Aruba.

Ý tưởng biến châu Âu thành một thực thể thống nhất đã từng xuất hiện rất lâu trong lịch sử, đã "manh nha" và vận động, phát triển đầy biến động, thăng trầm từ thời kỳ Đế chế La Mã cổ đại đến đế chế La Mã thần thánh, thời kỳ Khai sáng, Cách mạng Công nghiệp và lịch sử hiện đại gắn liền với các nhân vật lịch sử lẫy lừng từ Charlemagne Đại đế thời Trung cổ La Mã (742-814) đến Napoleon Bonaparte (Pháp, thế kỷ 18-19) và rồi A. Hitler (Đức, thế kỷ XX). Sự tồn tại của đế chế La Mã cổ đại và quá trình Thiên Chúa giáo hoá châu Âu suốt nghìn năm Trung cổ sau đó tạo nên bản sắc chung của châu lục này đã khiến nhiều người không khỏi mơ ước về sự thống nhất của đại gia đình châu Âu dưới bàn tay của Chúa. Ngôi vị Giáo hoàng và siêu quyền lực của Ngài đối với các vị hoàng đế ở châu Âu thể hiện phần nào mong ước của giới tinh hoa châu Âu về sự thống nhất này.

Bước vào thời đại Khai sáng, người châu Âu đã mong muốn một sự thống nhất

về mặt tư tưởng - chính trị với một thể chế quy củ chứ không đơn thuần chỉ về tôn giáo. Vào năm 1693, một tín đồ Quaker người Anh - William Pen, lần đầu tiên đưa ra ý tưởng thống nhất châu Âu với việc ngừng tồn tại các quốc gia riêng lẻ và lập một *Nghị viện Châu Âu*. Tiếp nối ý tưởng này là các đề xuất ở thế kỉ XVIII của Jeremy Benham, Jean - Jacques Rousseau vv... về *Quốc hội Châu Âu, Quân đội chung Châu Âu và Liên bang Châu Âu*. Hoàng đế Napoleon đã từng nghĩ đến một châu Âu thống nhất với "một bộ luật châu Âu, một đồng tiền chung châu Âu, các đơn vị đo lường, các qui tắc châu Âu".⁶ Sang thế kỉ XIX, nhà triết học Pháp Henry Saint Simon vào năm 1814 đã đưa ra "một kế hoạch đầy tham vọng" và khá chi tiết cho sự thống nhất châu Âu với *thể chế một Hoàng gia, một Chính phủ, một Nghị viện*. Những người ủng hộ ông còn đi xa hơn khi mơ về "một đơn vị đo lường châu Âu, một đồng tiền chung châu Âu" của một *hợp chúng quốc châu Âu* (United States of Europe). Đến hết thế kỉ XIX, các ý tưởng thống nhất châu Âu được thiết kế dưới bất kì mô hình nào cũng đều không có cơ hội đi vào cuộc sống thực tế.⁷

Tiểu rằng ý đồ thống nhất châu Âu này chỉ thuộc về một số cá nhân và chủ yếu được thực hiện bằng con đường bạo lực và chiến

⁶ Thư viện học liệu mở Việt Nam <http://voer.edu.vn/content/m20156/1.1/>

⁷ Bùi Huy Khoát (ch.b.) - Trung tâm KHXH&NV Quốc gia - Trung tâm Nghiên cứu Châu Âu (2001), *Thúc đẩy quan hệ thương mại - đầu tư giữa Liên hiệp Châu Âu và Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XXI*, Hà Nội, tr.15.

tranh thôn tính lẫn thò. khiến châu Âu càng chìm sâu trong hận thù, mà “mỗi tình đầy thù hận” (hasse Liebe) Pháp - Đức là một minh chứng tiêu biểu. Chỉ đến đầu thế kỷ XX. những điều kiện cho việc hình thành một Liên minh Châu Âu mới thực sự rõ ràng:

- Trong thế kỷ XIX-XX. quá trình công nghiệp hóa cùng với sự phát triển của mạng lưới đường sắt đã làm biến đổi cảnh quan vật lý của châu Âu và thúc đẩy quá trình khu vực hóa. *Daniel Hedrick* đã mô tả mạng lưới đường sắt như là một trong những công cụ quan trọng nhất của việc hình thành đế chế cũng như cách mạng hóa địa chính trị ở châu Âu và cũng là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của tư duy địa chính trị dựa trên tính ưu việt của quyền lực đất theo quan điểm của các nhà địa chính trị học H. Mackinder (Anh) và M. Haushofer (Đức) sau năm 1900.⁸ Việc xây dựng mạng lưới đường sắt tạo ra một nhu cầu về thép, than đá, và các sản phẩm cơ khí nặng, đồng thời mở rộng sản lượng công nghiệp yêu cầu năng lực vận tải bổ sung. Nguồn tài nguyên như than, thép và ngành công nghiệp nặng dựa trên hai tài nguyên này làm thay đổi các tính toán chiến lược ở châu Âu.

- Sự va chạm của chủ nghĩa dân tộc và khát vọng của các dân tộc để đạt được tự trị trong một nhà nước độc lập đóng một vai trò quan trọng trong nền chính trị châu Âu từ cuối thế kỷ XIX. Sự thống nhất quốc gia của Đức và Italia là một mô hình mà những quốc gia khác cũng đang theo đuổi. Những quốc

gia bị chia cắt và sáp nhập sau hai cuộc chiến tranh đã tạo nên hàng loạt các đường biên giới quốc gia và biên giới dân tộc không còn trùng khít nhau. Nhiều dân tộc không còn được sống trên mảnh đất quốc gia dân tộc của mình, trái lại nhiều quốc gia lại bao gồm rất nhiều dân tộc khác nhau cùng chung sống. Người Do Thái và Digan (Gypsies) vẫn là các dân tộc thiểu số thiểu số quốc. Tất cả những bất ổn đó trong bối cảnh chủ nghĩa quốc gia cực đoan mạnh mẽ đã làm hồi sinh các cuộc xung đột cũ về quyền tự quyết đồng thời đẩy lên những căng thẳng quốc tế mới mà không thể kiểm chế được. Hai cuộc chiến tranh thế giới bùng nổ cách nhau hơn 20 năm (1911,1939) ở châu Âu là minh chứng cho *sự thất bại tất yếu của tư tưởng địa chính trị muốn thống nhất - cai trị châu Âu vì lợi ích quốc gia hẹp hòi và bằng công cụ bạo lực.*

Nhưng chính hiện thực đau đớn của một châu Âu chiến địa hoang tàn lại càng đánh thức mạnh mẽ các ý tưởng thống nhất châu Âu trong giới tinh hoa châu Âu. Nổi bật nhất là Phong trào toàn Châu Âu (Pan Europa) do bá tước người Áo Condehove - Kalergi sáng lập (năm 1923) với sự tham gia của nhiều gương mặt xuất chúng của tiến trình liên kết châu Âu sau này như Aristide Brian, Konrad Adenauer, Georges Pompidou vv... Năm 1929 chính phủ Pháp đề nghị lập Liên bang Châu Âu trong khuôn khổ Hội Quốc liên. Sau Chiến tranh thế giới thứ Hai, Mỹ và Liên Xô tìm cách xây dựng và củng cố ảnh hưởng của mình ở châu Âu đã chia châu lục này

⁸ <http://fas.org/sep/crs/row/RS21344.pdf>

thành hai nhóm quốc gia đối lập hẳn nhau về tư tưởng chính trị. Quá trình tập hợp lực lượng ở châu Âu sau chiến tranh dưới tác động của nhân tố ý thức hệ đã dẫn đến sự khủng hoảng về chính trị - quân sự cũng như về kinh tế. Đặt nền móng cho sự ra đời của trật tự thế giới hai cực Xô - Mỹ và cuộc đối đầu Đông - Tây giữa xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, làm cho bản đồ địa chính trị của châu Âu đã thay đổi căn bản. Châu Âu bị chia cắt bởi "bức màn sắt" (kéo dài từ hải cảng Stettin ở Tây Bắc Ba Lan đến hải cảng Trieste ở Đông Bắc Italia) với nhiều cuộc xung đột cục bộ gây nguy cơ nảy sinh một cuộc chiến tranh thế giới mới... Với các nước Tây Âu, đặc biệt sau khi lựa chọn chấp nhận viện trợ kinh tế của Mỹ theo Kế hoạch Marshall năm 1947, đã gần như bị lệ thuộc vào Mỹ cả về kinh tế và chính trị, quân sự, thông qua các tổ chức GATT, UECE, NATO. Điều đó khiến các nhà lãnh đạo Tây Âu phải tìm kiếm một sự hợp tác nhằm tạo dựng một châu Âu tự chủ, an toàn và ổn định lâu dài. Ý tưởng xây dựng một châu Âu hòa bình thịnh vượng cũng được người dân châu lục này tán thưởng và ủng hộ.

Do đó, ở Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ Hai đã bùng nổ một phong trào mạnh mẽ về thống nhất châu Âu do Thủ tướng Anh Winston Churchill và nhiều chính khách nổi tiếng khác khởi xướng. Năm 1948, Tổ chức Hợp tác Kinh tế Châu Âu (OEEC) ra đời. Năm 1949, Hội đồng Châu Âu với hai

cơ quan Ủy ban Bộ trưởng và Hội nghị Hiệp thương Châu Âu được thành lập...⁹

Mặc dù vậy, chỉ sau khi vấn đề nước Đức được đặt ra cùng với nguyện vọng gìn giữ hoà bình châu Âu và sự bùng lên mỗi càng thẳng trong quan hệ Pháp - Đức về vùng Saarland (Ruhr-Gebiet) gây trở ngại cho tiến trình thống nhất châu Âu thì ý tưởng liên kết hoá châu Âu mới được thúc đẩy để sau đó được hiện thực hoá.¹⁰ Vấn đề then chốt ở đây là chiến lược liên kết châu Âu cần bắt đầu từ đâu? Lộ trình của nó ra sao? Giới tinh hoa châu Âu đã có bước đi đầu tiên đúng đắn: *vấn đề địa chính trị châu Âu được giải quyết bằng địa kinh tế*. Và công cụ kinh tế này được khởi đầu ở lĩnh vực gắn bó khăng khít nhất với không gian địa lý: Thành lập Cộng đồng Than-Thép Châu Âu (ECSC)

⁹ Trong quá trình theo đuổi và thực hiện tư tưởng thống nhất châu Âu, Pháp chủ trương thành lập mô hình "liên bang" (Federal State) nên luôn gặp sự chống đối của Anh và các nước Scandinavia với quan điểm "hợp bang" (confederation of confederation). Anh và các nước Scandinavia không muốn từ bỏ dù chỉ một phần nhỏ chủ quyền quốc gia của mình. Vì vậy hoạt động của Hội đồng Châu Âu lúc đó khá mờ nhạt và vai trò bị xói mòn từ năm 1950 do sự phản đối của Anh. Còn Pháp luôn ngăn cản kế hoạch lập một "Cộng đồng Phòng thủ Châu Âu" vì cho rằng đó là một cách tạo điều kiện cho việc tái vũ trang nước Đức.

¹⁰ Saarland là vùng đất tranh chấp, giàu tài nguyên giữa Pháp và Đức. Sau Chiến tranh thế giới II, Pháp công nhận đây là vùng tự trị trong khi Đức yêu cầu sáp nhập vào lãnh thổ Đức. Nhận thức được tầm quan trọng của ngành công nghiệp than, thép đối với quá trình công nghiệp hóa đất nước, trong thế kỷ XX, Pháp đã tìm cách kiểm soát Ruhr và Saar cho an ninh kinh tế và quân sự, trong khi sau Thế chiến I, Đức cũng có kế hoạch Longwy-Briey về lĩnh vực quặng sắt ở vùng giáp với phía Bắc nước Pháp. Ngành công nghiệp khai thác than và các nguồn tài nguyên sắt trong vùng Ruhr làm tăng sức mạnh cho Tây Đức sau Thế chiến thứ Hai.

với sự tham gia của 6 quốc gia nằm ở trung tâm châu Âu mà cơ sở chính yếu là các vùng mỏ cho công nghiệp nặng nằm trên lưu vực sông Rhine giữa biên giới Pháp-Đức. Mặc dù xuất phát điểm chỉ mang ý nghĩa địa kinh tế nhưng tổ chức này cũng đã nêu bật ý tưởng địa chính trị về việc hợp nhất châu Âu thông qua lời tuyên bố: *Đây là bước đầu tiên tới thành lập Liên bang Châu Âu với sự thống nhất hoàn toàn về kinh tế và chính trị của châu Âu.*¹¹

Quá trình hình thành EU diễn ra trong một không gian tương đối tự chủ và một đặc điểm dễ nhận thấy là các quốc gia thành viên của EU hầu hết tham gia NATO từ 1949 (riêng Tây Đức gia nhập năm 1955), người ta thấy được ý đồ liên kết địa-chính trị và quân sự (mặc dù chưa rõ rệt) của tổ chức này. Và càng về sau liên kết mang tính chính trị càng rõ. Tóm gọn lại chúng ta có thể thấy rõ nhân tố địa chính trị tác động đến sự ra đời của tổ chức kinh tế đầu tiên của EU là:

1) Dùng khuôn khổ của hiệp ước liên kết quốc tế về kinh tế để xoá bỏ các nghi kỵ và nguy cơ xung đột do tranh chấp tài nguyên và lãnh thổ, đặc biệt là xung đột giữa hai nước láng giềng lớn nhất ở Tây Âu là Pháp-Đức. Nói một cách ngắn gọn là thủ tiêu ngôi nỏ chiến tranh của châu Âu;

¹¹ Dựa trên góc độ nghiên cứu địa chính trị và vai trò của tài nguyên thiên nhiên trong tổng hợp sức mạnh quốc gia, việc bắt tay của Pháp và Đức trong việc thành lập ECSC được lý giải từ nhu cầu gắn gũi về địa lý và có chung một lợi ích về kinh tế. Sau này, Hiệp ước thành lập Hội đồng Kinh tế Châu Âu 25/03/57 tại Rome đã mở ra triển vọng hợp tác kinh tế toàn diện giữa các thành viên.

2) Chuyển giao một phần chủ quyền quốc gia lên cho cấp điều tiết và quản trị liên quốc gia nhằm tạo điều kiện cho tự do hoá kinh tế bên trong, tăng cường giao lưu giữa các dân tộc, địa phương và tiết giảm chi tiêu cho việc bảo vệ biên giới bên ngoài;

3) Dùng sức mạnh liên kết của tập thể để ngăn ngừa sự trở dậy đơn phương của chủ nghĩa quốc gia cực đoan ở Đức;

4) Lấy lợi ích kinh tế làm mục tiêu để nâng cao ý thức trách nhiệm của các bên tham gia Hiệp ước đối với việc gìn giữ môi trường hoà bình và ổn định; tạo điều kiện tăng cường giao lưu và hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc láng giềng với nhau ở châu Âu;

5) Tăng cường sức mạnh kinh tế và chính trị tập thể trong cạnh tranh địa chính trị với các đối thủ không lồ mà trực tiếp là Liên Xô và xa hơn là Mỹ.

IV. Hiệu ứng địa chính trị của việc thay đổi đường biên giới của EU

Như vậy, nhờ việc thiết lập EU (và từng bước mở rộng không gian của nó), EU đã tạo ra những kết quả địa chính trị to lớn, không chỉ công hiến cho riêng châu Âu mà còn cho toàn thế giới một khuôn mẫu hội nhập đầy hiệu quả và một nền hoà bình bền vững, những cái đã làm nên bản sắc của EU. Đường biên giới của EU phản ánh giá trị, thái độ và niềm tin của các xã hội bên trong EU. Hiệu quả của nó có thể là những rào cản nhưng cũng có thể là nhịp cầu nối kết lòng người. Cụ thể chúng ta có thể khẳng định

những kết quả địa chính trị sau đây của việc hình thành EU:

1) Xóa bỏ đường *biên giới cứng* giữa các quốc gia thành viên EU, tạo ra một “thế giới không biên giới”, theo đó các quốc gia không còn phải tiêu tốn sức người, sức của không lồ vào việc thiết lập và bảo vệ an ninh các đường biên giới quốc gia riêng bên trong nội bộ EU. Các dòng lưu chuyển về lao động, đào tạo và dân cư kể cả các nhóm sắc tộc cũng như du lịch đã đạt bước tiến đáng kể nhờ Hiệp ước Schengen ký ngày 14.6.1985.¹²

2) Mở rộng không ngừng đường biên giới ngoài của EU bằng cách thu nạp thêm nhiều thành viên liền kề vào lãnh thổ EU. Bằng cách đó, an ninh lãnh thổ của các nước nằm ở trung tâm/lõi/hạt nhân của EU được bảo đảm hơn nhiều, và EU sẽ hình thành nên một hàng rào xung quanh để chống lại sự bất ổn và đe dọa của thế giới. Giờ đây EU chỉ còn tập trung vào bảo vệ đường biên giới ngoài và thực thi các trao đổi thương mại xuyên biên giới theo khuôn khổ luật pháp chung. Như vậy, quá trình thay đổi đường biên giới bao gồm hai quá trình song song là

thống nhất bên trong và mở rộng ra bên ngoài.

3) Lợi ích to lớn nhất từ thị trường tự do nhờ bãi bỏ kiểm soát biên giới chủ yếu trong lĩnh vực tài chính, thương mại và lĩnh vực công nghiệp tư bản. Việc cung cấp thị trường gần 500 triệu nhân khẩu và khai thác thị trường lao động tự do rộng lớn là một lợi thế trong thương mại đối với cả EU và các quốc gia khác. Tuy nhiên không phải việc tự do hoá lưu thông lao động là hoàn toàn tốt đối với bất kỳ công dân EU nào, vì người lao động chắc chắn phải cạnh tranh nhiều hơn, nhất là ở các quốc gia hạt nhân của EU trước các đối thủ đến từ các quốc gia mới và sẵn sàng nhận việc với mức lương thấp hơn.

4) Tuy nhiên một số quốc gia vẫn duy trì kiểm soát biên giới chặt chẽ trước sự mất dần ranh giới đang ngày càng gia tăng, nhất là vấn đề nhập cư bất hợp pháp và buôn lậu. Một nước bên trong có thể ký các hiệp định song phương với một nước EU khác có biên giới ngoài của EU nhằm đưa người nhập cư bất hợp pháp về lãnh thổ của nước xuất phát, ví dụ hiệp định giữa Đức với các nước láng giềng Ba Lan, Séc. Đây là khuôn mẫu được duy trì ở châu Âu từ hơn nửa thế kỷ qua. Sự bất bình đẳng bên trong EU đã được thiết lập chặt chẽ bởi một chuỗi các vòng tròn đồng tâm bao gồm các nước vòng ngoài và các nước vùng lõi có sự thích nghi phù hợp với Hiệp định Schengen. Sự bất bình đẳng có từ trước năm 2004 khi các thành viên chủ chốt không tham gia đầy đủ các kế hoạch của Hiệp định Schengen (ví dụ Vương quốc

¹² Mục tiêu của chính của Schengen nhằm xóa bỏ ranh giới quốc tế và kiểm soát trong phạm vi khu vực Schengen là để phối hợp kiểm soát ranh giới bên ngoài hoặc các nước ngoài khu vực Schengen. Mặc dù các thành viên ban đầu hoạt động độc lập với EU, kể từ lúc đó Hiệp ước đã được viết trong Hiến pháp của Liên minh. Sau khi các nước gia nhập cũng đã ký vào Hiệp ước thì tổng số nước đã ký kết (nếu chưa là thành viên) lên tới 26 nước (2 trong số đó không phải là thành viên của EU).

Anh). Không loại trừ khả năng một số quốc gia sẽ bị từ chối quyền tham gia vào hiệp ước tự do biên giới này.¹³ Hiệp định Schengen có thể làm tan vỡ các mối liên hệ, tính thống nhất giữa địa phương và khu vực ở châu Âu. Ví dụ, những căng thẳng trên ranh giới giữa Slovenia và Croatia (ứng cử viên EU). Do các xung đột và khủng hoảng ở các nước láng giềng ngoài EU xuất hiện tình trạng di cư ồ ạt sang lãnh thổ của EU, nên người dân sống dọc biên giới ngoài của EU gặp nhiều khó khăn bởi xung đột với những người nhập cư bất hợp pháp hay dân tị nạn, chẳng hạn cuộc chiến ở Nam Tư cũ, khủng hoảng Kosovo những năm 1990 và 'mùa xuân Ả rập' từ 2011 đến nay.

Tóm lại: Ngày nay khi nhìn lại, lịch sử châu Âu nói chung và EU nói riêng là một bức tranh phức tạp nhưng đặc sắc với nhiều quốc gia và sắc tộc rất đa dạng, là một không gian địa chính trị của các xu thế vận động ngược chiều nhau của các *chủ thể quốc gia*: chiến tranh và hoà bình, chia rẽ và liên kết, thù địch và đồng thuận, triệt tiêu và tương trợ lẫn nhau. Để triệt tiêu nguy cơ của các cuộc chiến tranh có thể xảy đến và tiếp tục tàn phá châu Âu, ý tưởng hội nhập châu Âu đã được hiện thực hóa từng bước kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ Hai và đang biến châu lục này trở lại vị thế là một châu lục thịnh vượng nhất, mẫu mực cho sự đoàn kết

quốc tế và hòa bình trong tương lai. Động lực cho các ý tưởng và các quá trình liên kết ở châu Âu có thể xem xét từ các góc độ địa văn hoá, địa kinh tế và địa chính trị. Thực tế ba loại tính chất của các quá trình liên kết châu Âu gắn bó khăng khít với nhau, hết sức biện chứng và sinh động, trong đó 'sợi chỉ đỏ' (roter Fader) xuyên suốt không hề thay đổi là *tính chất địa chính trị* của chúng, cho dù trong thời hiện đại, EU chủ yếu được nhìn nhận như là hiện tượng liên kết *địa kinh tế*.

Quá trình hội nhập của EU đề xướng các xung đột và nguy cơ xung đột địa chính trị cũng như tạo dựng tình đoàn kết nội bộ giữa các dân tộc châu Âu và tăng cường sức cạnh tranh của khu vực trong một thế giới toàn cầu hoá chính là một bài học quý báu cho hội nhập của nhiều khu vực khác trên thế giới, nhất là liên kết ASEAN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Armstrong, Warwick and Anderson, James (eds) (2007), *Geopolitics of European Union Enlargement The fortress empire*, Routledge (of Taylor & Francis Group).

2. Astrov, Alexander/Morozova, Natalia. *The silence of the law or geopolitics from the heartland*,

http://www.cceisaconf.ut.ee/orb.aw/class=file/action=preview/id=164439/astrovmorozov_a.doc, enter day: 12/09/2009.

3. Avery, Graham / Faber, Anne / Schmidt, Anne (eds) (2009), *Enlarging the European Union: Effects on the new member states and the EU*, Trans European Policy Studies Association,

¹³ Warwick Armstrong, *Introduction - Border in an unequal world*. Trong: Armstrong, Warwick and Anderson, James (eds) (2007), *Geopolitics of European Union Enlargement The fortress empire*, Routledge (of Taylor & Francis Group). Tr 3

Brussels. <http://www.tepsa.be/en/larging%20the%20European%20Union.pdf>, enter day: 18/04/2011.

4 Avery, Graham / Nasshoven, Yvonne (eds) (2008), *The European Neighbourhood Policy: Challenges and Prospects*, Trans European Policy Studies Association, Brussels

<http://www.tepsa.be/TEPSA%20ENP%20publication.pdf>, enter day: 07/05/2010.

5. Balduk, Jasper & Peters, Marieke (Jan. 2006). *Geopolitics From European supremacy to Western hegemony?* <http://socgeo.ruhosting.nl/html/files/geoapp/Werkstukken/Geopolitics.pdf>, enter day: 07/05/2010.

6. Brzezinski, Zbigniew (1999), *Bàn cờ lớn*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

7. Duy Ngọc (ch.b) (1995): *Liên minh Châu Âu*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

8. Eatwell, John / Ellman, Michael, *Chuyển đổi và hội nhập. Định hướng tương lai của các nước Trung và Đông Âu*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997.

9. Filippini, Carlo - Bùi Huy Khoát, Hell, Stefan (biên soạn) (2004), *EU enlargement and Its impact on Vietnam - Mở rộng EU và các tác động đối với Việt Nam*. European Studies Programme Vietnam Chương trình Nghiên cứu Châu Âu tại Việt Nam, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

10. Friedman, Thomas L. (2006), Người dịch: Nguyễn Quang A, Nguyễn Hồng Quang, Vũ Duy Thành, Lê Việt Hà, Lê Hồng Vân, Hà Thị Thanh Huyền, *Thế giới phẳng: tóm lược lịch sử thế giới thế kỷ 21 (The World is Flat a brief history of the twenty-first century)*, Nxb Trẻ, Hà Nội.

11. European Comission (2010), *Enlargement strategy and main challenges: 2010-2011*, Brussels, http://ec.europa.eu/enlargement/pdf/key_documents/2010/package/strategy_paper_2010_en.pdf, enter day: 18/04/2011.

12. German Institute for Economic Research and European Policies Research Centre. *The Impact of EU Enlargement on Cohesion*. http://ec.europa.eu/regional_policy/sources/docgener/studies/pdf/enlarge.pdf, enter day: 13/5/2011.

13. Hà Hải Bình (2008), *Sự mở rộng của NATO nhìn từ góc độ địa chính trị* (Luận văn thạc sỹ chuyên ngành Quan hệ quốc tế, khoa Quốc tế học), ĐH KHXH&NV-ĐHQGHN, Hà Nội.

14. Lương Văn Kế, *Thế giới đa chiều*. Nxb Thế giới, Hà Nội, 2007.

15. Lương Văn Kế (2010), *Văn hoá châu Âu: Lịch sử - Thành tựu - Hệ giá trị*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

16. Ibrayamova, Nuray V. (2004), *Security, Borders, and the Eastern Enlargement of the European Union*. <http://www6.miami.edu/eucenter/ibrayamovasecurityfinal.pdf>, enter day: 13/5/2011.

17. Nguyễn Văn Dân (2011), *Địa chính trị trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

18. Teló, Mario (ed.), *Liên minh Châu Âu và Chủ nghĩa khu vực mới (The EU and New Regionalism)*. Biên dịch: Lương Văn Kế/ Lê Thu Trang. Trường ĐHKHX&NV, 2010.